

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 08 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông PH Văn Thông

Bà Nguyễn Ngọc Triền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm là Phòng xét xử số 2, tầng II, Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/TLST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1988. Tại: Xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn C, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị S, sinh năm 1960; có vợ: Phan Thị T, sinh năm 1992 và có 02 con: lớn sinh năm 2011; nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/5/2022 đến ngày 20/5/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh phúc (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn X, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1992; Trú tại: Xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/5/2022, Phùng Văn T sinh năm 1988, trú tại: Thôn T, xã T, huyện V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu “SYM New Angel Hi” gắn BKS: 88S8 - 9723 đi từ nhà đến Cơ sở điều trị Methadone Vĩnh Tường ở địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để uống thuốc Methadone. Khi đến Cơ sở điều trị Methadone Vĩnh Tường, T ngồi chơi và nói chuyện đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày thì thấy Nguyễn Văn H sinh năm 1979, trú tại: Xóm L, xã T, huyện V đi đến và nói: “Giúp anh một cái”, T hiểu ý H muốn mua 01 gói ma túy heroine của a T. Do biết một người tên là N khoảng 16 tuổi (có bố tên là H, mẹ tên là H) nhà ở gần Trạm y tế thị trấn T bán ma túy nên T đồng ý và nói: “Đưa tiền đây em để cho”, H đưa T số tiền 250.000đ (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ). T cầm tiền H đưa cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc và hẹn H đi đến đoạn đường cách cầu Chó thuộc tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc khoảng 70m về hướng xã C để giao ma túy. Sau đó, T điều khiển xe máy đi đến nhà N và hỏi mua được của N 01 gói ma túy heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đi đến điểm hẹn thì thấy H đang đứng một mình ở bên phải đường (hướng từ thị trấn T đi xã Cao Đại). Tại đây, T đưa cho H 01 gói ma túy vừa mua được và điều khiển xe máy đi về hướng Cơ sở điều trị Methadone huyện V để uống thuốc Methadone. Khi T đi cách vị trí H đang đứng khoảng 10m thì bị Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho H.

Tang vật thu giữ gồm:

Thu trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng mở tra kiểm tra bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận đó là gói ma túy heroine của H vừa mua được của T với giá 250.000đ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì t hư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A 1; thu trong túi quần bên trái T đang mặc 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ, T khai nhận đó là tiền lời vừa có được từ việc bán 01 gói ma túy heroine cho H; tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu "SYM New Angel Hi" đã cũ, gắn BKS: 88S8-9723.

Căn cứ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của Phùng Văn T, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn T, xã T, huyện V. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 14/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 232 giám định mẫu vật được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu A1 gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định mẫu vật gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép ma túy không, loại ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 17/5/2022, Phòng thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 1379/KLGĐ, kết luận: *“Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0343gam (Không phải không ba bốn ba gam, không kể bao bì) loại Heroine”*.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Về nguồn gốc số ma túy T mua rồi bán lại cho H, T khai nhận: Sau khi H hỏi mua ma túy, T đồng ý cầm 250.000đ do H đưa rồi điều khiển xe mô tô đến nhà một người phụ nữ tên là N khoảng 16 tuổi (có bố tên là Hiễn, mẹ tên là Hòa) nhà ở gần trạm y tế thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 200.000đ. Sau khi mua ma túy T đã mang đến đoạn đường cách cầu Chó thuộc tổ dân phố Nam Cường, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc khoảng 70m về hướng xã C và bán lại cho H thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSVT ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị

cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/5/2022. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng vì bị cáo không có tài sản, thu nhập. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Hồi 07 giờ 20 phút ngày 14/5/2022, tại tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo Phùng Văn T sinh năm 1988, trú tại thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi bán trái phép 0,0343gam chất ma túy loại Heroine cho Nguyễn Văn H sinh năm 1979, trú tại: Xóm L, xã T, huyện V. Tang vật thu giữ: Thu trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc 01 gói nhỏ có chứa 0,0343 gam chất ma túy (heroine), thu trong túi quần bên trái T đang mặc 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu "SYM New Angel Hi" đã cũ, gắn BKS: 88S8 - 9723.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: ““1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố Phùng Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma túy nhưng trên địa bàn huyện Vĩnh Tường tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng, đó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và dẫn dắt những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cần xử phạt bị cáo một mức án tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận là người nghiện ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn H là người mua ma túy của T vào sáng ngày 14/5/2022. Quá trình điều tra xác định H đã đưa tiền mua ma túy cho T và nhận được ma túy từ T thì bị bắt quả tang , khối lượng ma túy mà H tàng trữ là 0,0343gam. Bản thân H không có tiền án, tiền sự về hành vi mua bán, tàng trữ,

vân chuyển, sản xuất ma túy... Do khối lượng ma túy chưa đủ để khởi tố H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự nên Công an huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T tên là N khoảng 16 tuổi (có bố tên là H, mẹ tên là H) nhà ở gần trạm y tế thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh cho T nhận dạng qua ảnh, T xác định được người phụ nữ tên Nguyễn Thị Thúy N sinh năm 2005, trú tại: Tổ dân phố N, thị trấn T. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập làm việc với N nhiều lần nhưng vẫn chưa làm việc được. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về vật chứng: Đối với số tiền 50.000đ thu giữ của T, quá trình điều tra xác định đó là tiền lời T có được do việc mua ma túy rồi bán lại cho H vào ngày 14/5/2022. Do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,000 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu” SYM ANGEL HI” đã cũ gắn BKS : 88S8-9723 tạm giữ của T, T khai mua lại tại một cửa hàng đồng nát ở xã T, huyện Y. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác minh được nguồn gốc chiếc xe mô tô trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe trên để xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo PH Văn T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phùng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14 tháng 5 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố

tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,000 gam mẫu vật và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định;

- Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đồng là tiền do T bán ma túy cho H mà có.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 07 tháng 9 năm 2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo Phùng Văn T;
- UBND xã T;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hải